|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD-ĐT LONG AN**  **TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN** | **MA TRẬN-BẢN ĐẶC TẢ**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I - NĂM HỌC 2024 - 2025**  **Môn: Lịch sử. Lớp 10 PT** |

**I. MỤC ĐÍCH**

**1. Kiến thức**

– Hệ thống hóa được một số vấn đề về tri thức lịch sử, lịch sử và sử học.

– Trình bày được một số vấn đề về một số nền văn minh cổ trên thế giới.

– Khái quát được một số nét chính của nền văn minh Ai Cập cổ đại, văn minh Trung Hoa cổ trung đại, văn minh Ấn Độ cổ đại, văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại, văn minh Tây Âu thời Phục hưng ( thành tựu tiêu biểu, ý nghĩa, giá trị…).

– Trình bày được một số vấn đề về các cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử thế giới thời kì cận đại, những thành tựu cơ bản, ý nghĩa của cách mạng công nghiệp trong lịch sử thế giới thời kì cận đại.

**2. Năng lực**

– Lựa chọn, trình bày vấn đề lịch sử.

– Phân tích, nhận xét, đánh giá, liên hệ thực tiễn.

**3. Phẩm chất:**

– Trung thực: tự giác làm bài kiểm tra.

– Chăm chỉ: phát huy hết khả năng của mình.

**II. HÌNH THỨC:** kết hợp trắc nghiệm và tự luận (40% TN, 60%TL)

**III. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| 1 | **LỊCH SỬ VÀ SỬ HỌC** | Hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức | 3TN |  |  |  |  |  |  |  | 17,5% |
| Sử học với một số lĩnh vực, ngành nghề hiện đại |  |  |  |  |  |  |  | 1TL |
| 2 | **MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI KÌ CỔ - 0TRUNG ĐẠI** | Lịch sử văn minh cổ - trung đại |  |  |  | 1TL |  |  |  |  | 57,5% |
| Văn minh Ai Cập cổ đại | 2TN |  |  |  |  |  |  |  |
| Văn minh Trung Hoa cổ trung đại | 2TN |  |  |  |  |  |  |  |
| Văn minh Ấn Độ cổ đại | 3TN |  |  |  |  |  |  |  |
| Văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại | 2TN |  |  |  |  |  |  |  |
| Văn minh Tây Âu thời Phục hung | 2TN |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | **CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI** | Cách mạng công nghiệp thời cận đại | 2TN |  |  |  |  | 1TL |  |  | 25% |
| **Tổng** | | | **16** | **0** | **0** | **1** | **0** | **1** | **0** | **1** | **18** |
| **Tỉ lệ** | | | **40%** | | **30%** | | **30%** | | | | **100%** |

**Bản đặc tả**

**BẢNG MÔ TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, LỚP 10**

**MÔN: LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ  nhận thức** | | | |
| ***Nhận biết*** | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận dụng cao*** |
| **1** | **LỊCH SỬ VÀ SỬ HỌC** | Hiện thực lịch sử và và lịch sử được con người nhận thức | **Nhận biết**  - Trình bày được khái niệm lịch sử.  - Biết cách sưu tầm, thu thập, xử lí thông tin, sử liệu để học tập, khám phá lịch sử.  **Thông hiểu**  *–* Phân biệt được lịch sử hiện thực và lịch sử được con người nhận thức thông qua ví dụ cụ thể.  *–* Giải thích được khái niệm sử học.  *–* Trình bày được đối tượng nghiên cứu của sử học thông qua ví dụ cụ thể.  *–* Nêu được chức năng, nhiệm vụ của sử học thông qua ví dụ cụ thể.   * Nêu được vai trò và ý nghĩa của tri thức lịch sử đối với đời sống của cá nhân và xã hội hiện đại thông qua ví dụ cụ thể. * Giải thích được sự cần thiết phải học tập lịch sử suốt đời.   **Vận dụng**   * Vận dụng được kiến thức, bài học lịch sử để giải thích những vấn đề thời sự trong nước và thế giới, những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống (ở mức độ đơn giản).   - Quan tâm, yêu thích và tham gia các hoạt động tìm hiểu lịch sử, văn hoá của dân tộc Việt Nam và thế giới. | 3TN |  |  |  |
| Vai trò của Sử học | **Thông hiểu**  - Nêu được mối quan hệ giữa sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá và di sản thiên nhiên.  **Vận dụng cao**  – Vận động được các bạn và mọi người ở xung quanh cùng tham gia bảo vệ các di sản văn hoá, di sản thiên nhiên ở địa phương.  -Phân tích được tác động của du lịch với công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá: du lịch mang lại nguồn lực hỗ trợ cho việc bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá. |  |  |  | 1TL |
| **2** | **MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI KÌ CỔ - 0TRUNG ĐẠI** | Khái niệm văn minh | **Nhận biết**  **Thông hiểu**  *–* Giải thích được khái niệm văn minh.  – Phân biệt được ở mức cơ bản khái niệm văn minh, văn hoá.   * Trình bày được sự phát triển của các nền văn minh trên thế giới theo tiến trình lịch sử trên đường thời gian.   **Vận dụng**  Có ý thức trân trọng và góp phần bảo tồn những thành tựu của văn minh thế giới. |  | 1TL |  |  |
| Văn minh Ai Cập cổ đại | *Nhận biết*  - Nêu được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Ai Cập về chữ viết, khoa học tự nhiên, kiến trúc, điêu khắc.  – Nêu được ý nghĩa của những thành tựu chính của văn minh Ai Cập: chữ viết, khoa học tự nhiên, kiến trúc, điêu khắc… | 3TN |  |  |  |
| Văn minh Trung Hoa cổ trung đại | *Nhận biết*  - Nêu được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa về chữ viết, văn học nghệ thuật, sử học, khoa học tự nhiên, y học, thiên văn học, lịch pháp, tư tưởng, tôn giáo.  – Nêu được ý nghĩa của những thành tựu cơ bản của văn minh Trung Hoa: chữ viết, văn học nghệ thuật, sử học, khoa học tự nhiên, y học, thiên văn học, lịch pháp, tư tưởng, tôn giáo,… | 3TN |  |  |  |
| Văn minh Ấn Độ cổ đại | *Nhận biết*  - Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Ấn Độ về chữ viết, văn học nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo.  – Nêu được ý nghĩa của những thành tựu cơ bản của văn minh Ấn Độ: chữ viết, văn học nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo,... | 3TN |  |  |  |
| Văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại | *Nhận biết*  - Nêu được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy Lạp - La Mã về chữ viết, thiên văn học, lịch pháp, văn học, nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo, thể thao.  – Nêu được ý nghĩa của những thành tựu cơ bản của văn minh Hy Lạp – La Mã: chữ viết, thiên văn học, lịch pháp, văn học, nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo, thể thao,… | 2TN |  |  |  |
| Văn minh Tây Âu thời Phục hưng | *Nhận biết*  - Nêu được những thành tựu tiêu biểu của văn minh thời Phục hưng về tư tưởng, văn học, nghệ thuật, khoa học kĩ thuật, thiên văn học.  – Nêu được ý nghĩa của những thành tựu cơ bản của văn minh thời Phục hưng: tư tưởng, văn học, nghệ thuật, khoa học kĩ thuật, thiên văn học,.. | 2TN |  |  |  |
| **3** | **CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI** | Cách mạng công nghiệp thời cận đại | **Nhận biết**  – Biết cách sưu tầm một số tư liệu để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp.  – Nêu được thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất: phát minh và sử dụng máy hơi nước, động cơ đốt trong để cơ giới hoá sản xuất, phát triển giao thông vận tải,…  – Biết cách sưu tầm một số tư liệu để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp.  – Nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai: sử dụng điện năng, động cơ điện gắn với quá trình điện khí hoá, sản xuất dây chuyền, sự phát triển của các ngành công nghiệp hoá chất, dầu mỏ, thép, điện lực, in ấn,...  – Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai đối với sự phát triển kinh tế (tăng năng suất lao động, thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá,...).  **Vận dụng**  – Biết cách sử dụng một số tư liệu để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp.  – Phân tích được tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai đối với xã hội, văn hoá: sự phát triển của giai cấp tư sản công nghiệp và vô sản công nghiệp, quá trình đô thị hoá; những thay đổi về lối sống, văn hoá… | 2TN |  | 1TL |  |
| **Tổng** | | | | **16** | **1** | **2** | |
| **Tỉ lệ** | | | | **40%** | **30%** | **30%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Duyệt của lãnh đạo**  Mã Thành Thái | **Duyệt của Tổ trưởng / Tổ phó**  Nguyễn Văn En |